

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TAM QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Tam Quan, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công trên địa bàn phường năm 2023 và các năm tiếp theo

Căn cứ Quyết định số 23153/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thị xã về phê duyệt chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thị xã; theo đó, phường Tam Quan được UBND thị xã xếp vị trí thứ 06/17 xã, phường, tăng 06 bậc so với năm 2021.

Căn cứ Quyết định số 23154/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thị xã về phê duyệt kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Ủy ban nhân dân các xã, phường năm 2022; theo đó phường Tam Quan được UBND thị xã xếp vị trí thứ 10/17 xã, phường, tăng 03 bậc so với năm 2021.

Để từng bước cải thiện và nâng cao các chỉ số của phường: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của phường trong năm 2023 và những năm tiếp theo, UBND phường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a. Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các Chỉ số: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), xác định nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các Chỉ số thành phần, góp phần nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các chỉ số của phường trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

b. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, công chức trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

a. Việc thực hiện phải thực chất, hiệu quả; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân liên quan.

b. Cán bộ, công chức có liên quan, nhất là cán bộ, công chức được giao chủ trì, phân công theo dõi các lĩnh vực cải cách hành chính của phường đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung và triển khai thực hiện có hiệu quả các

Chỉ số: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI).

c. Tăng cường sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể chính trị - xã hội phường trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch này nhằm thực hiện tốt công tác cải cách hành chính.

III. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

2. Phân đầu duy trì vị trí tốp dẫn đầu về kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của phường.

3. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)

1.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác cải cách hành chính; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Rà soát, điều chỉnh Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá trong triển khai thực hiện. Coi trọng các sáng kiến về cải cách hành chính để đánh giá, rút ra những vấn đề cần xử lý tiếp và nhân rộng nếu thấy phù hợp. Chú trọng biểu dương những cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm. Phát huy vai trò giám sát của mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với công tác cải cách hành chính.

1.2. Thực hiện đúng quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khắc phục tính cục bộ trong việc chuẩn bị, soạn thảo văn bản; đề cao trách nhiệm của từng cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm các văn bản quy phạm pháp luật do phường ban hành nhanh chóng đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả trong quản lý nhà nước.

1.3. Thường xuyên rà soát, kiến nghị đơn giản hóa và thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết đối với một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; kiểm soát tốt trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan đầu mối; không để trễ hện trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, nghiêm túc xin lỗi người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi để xảy ra trễ hện, quá hạn.

1.4. Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, nhất là đào tạo, bồi dưỡng nhân sự quy hoạch bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh

quy hoạch; công tác đánh giá cán bộ, công chức phải căn cứ vào hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm.

1.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí của các cơ quan nhằm đảm bảo việc sử dụng kinh phí hợp lý.

1.6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, chuyển đổi số theo Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 11/04/2023 của UBND thị xã về kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thị xã Hoài Nhơn về triển khai thí điểm chuyển đổi số cấp xã; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 05/5/2023 của UBND phường Tam Quan về chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025 và kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2023 của UBND phường về Triển khai thực hiện thí điểm Mô hình chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn phường Tam Quan. Thực hiện nâng cấp và sử dụng hiệu quả hệ thống họp trực tuyến, họp không giấy. Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần.

2. Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)

2.1. Về tiếp cận dịch vụ

a. Tiếp tục cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ và có hệ thống các thông tin về các cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, ngân sách, quy định, thủ tục hành chính có liên quan trực tiếp đến đời sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp tại trụ sở UBND, trên Cổng thông tin điện tử, Đài phát thanh của phường và bản tin tại Nhà Văn hóa khu phố ...

b. Hướng dẫn, giải đáp kịp thời, rõ ràng, cụ thể đối với những vướng mắc của người dân, tổ chức về cách thức thực hiện thủ tục hành chính, về nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, nhận trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, hướng dẫn cách thức tra cứu tiến độ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính...

c. Tập trung hỗ trợ người dân ngay từ hồ sơ đầu vào để nâng cao chất lượng hồ sơ được tiếp nhận, giảm tình trạng hồ sơ thủ tục hành chính phải bổ sung nhiều lần.

d. Nâng cấp phòng làm việc, bảo đảm các trang thiết bị cần thiết cho hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là các nhu cầu thiết yếu phục vụ người dân đến giao dịch như: bàn, ghế, nước uống, quạt, bút viết, các tờ khai mẫu...

2.2. Về thủ tục hành chính

a. Công khai đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận, dễ tra cứu các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử phường và các hình thức công khai phù hợp khác.

b. Rà soát các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết đã được UBND tỉnh công bố để phát hiện những vướng mắc, bất cập, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, giảm các

giấy tờ, biểu mẫu, tờ khai không cần thiết, rút ngắn quy trình, bước giải quyết công việc nhằm tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính.

c. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tiếp nhận hồ sơ, không để xảy ra tình trạng yêu cầu người dân, tổ chức nộp thêm các giấy tờ ngoài quy định, tự tiện đặt thêm các khâu công việc khi giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

d. Tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; khắc phục ngay những hạn chế, đề xuất biện pháp, giải pháp khuyến khích, thu hút người dân, tổ chức tham gia sử dụng.

2.3. Về sự phục vụ của cán bộ, công chức

a. Rà soát, bảo đảm việc bố trí đội ngũ công chức, nhân viên làm việc chuyên trách tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường. Khi thi hành công vụ phải nghiêm túc thực hiện phương châm “4 xin”: Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; “4 luôn”: Luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ và “5 không”: Không cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà; không quan liêu vô cảm, vô trách nhiệm; không tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm; không xu nịnh, chạy chọt, gian dối; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ.

b. Thực hiện đúng quy trình khi tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Chỉ được đề nghị bổ sung hồ sơ không quá 01 lần và phải bằng văn bản; đồng thời, thực hiện nghiêm túc thư xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hẹn.

c. Tăng cường kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức, , người lao động trong cơ quan về việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; kiên quyết phê bình và xử lý nghiêm các hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm đạo đức công vụ.

d. Định kỳ vào cuối mỗi tháng tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của công chức, nhân viên có tham gia vào quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính phường.

2.4. Về kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Tăng cường theo dõi, kiểm tra quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân, kịp thời xác định nguyên nhân và thực hiện các biện pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ, tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ sớm hạn và đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn.

2.5. Về tiếp nhận, xử lý các góp ý, phản ánh, kiến nghị

a. Thông báo rộng rãi, công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về quy định hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tại trụ sở UBND và Trang thông tin điện tử phường theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

b. Bố trí hòm thư góp ý, sổ góp ý và định kỳ khảo sát mức độ hài lòng của

người dân, tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

c. Tiếp nhận, giải đáp, xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định hành chính, về quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, về thái độ giao tiếp, ứng xử, phục vụ của cán bộ, công chức; trả lời bằng văn bản cho người phản ánh, kiến nghị; đồng thời công khai nội dung, kết quả xử lý, trả lời các phản ánh, kiến nghị.

3. Chỉ số Quản trị và Hành chính công (PAPI)

3.1. Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a. Thực hiện tốt công tác phổ biến pháp luật tại cơ sở; thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của phường.

b. Thông tin, tuyên truyền về số lượng, hoạt động của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các hội, nhóm, câu lạc bộ hoạt động trên địa bàn; thông tin thường xuyên, cụ thể các hoạt động của các tổ chức, nhằm thu hút người dân quan tâm, tham gia.

c. Thông tin, truyền thông về pháp luật bầu cử, các sự kiện chính trị của địa phương và các cấp.

d. Thông tin minh bạch về các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn, minh bạch các khoản đóng góp của người dân khi thực hiện các dự án “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, thông tin cụ thể người dân biết về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Tạo điều kiện Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”

a. Thông tin tuyên truyền đến người dân về Luật tiếp cận thông tin, đồng thời thực hiện tốt các quy định về Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định hướng dẫn.

b. Thực hiện đúng quy định về bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo; công khai, minh bạch danh sách, chế độ chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, các khoản đóng góp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo.

c. Thực hiện đúng các quy định về chính sách hỗ trợ xã hội, đúng quy trình xét duyệt và công khai kết quả xét duyệt, công khai các khoản chi hỗ trợ; rà soát nghiên cứu mô hình tự quản ở cơ sở để phù hợp với điều kiện của phường.

d. Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch tài chính, ngân sách. Công khai về thu, chi ngân sách phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát, nâng tỷ lệ người dân tiếp cận, biết về công khai thu, chi ngân sách.

e. Các dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị liên quan đến phường đều phải tổ chức lấy ý kiến góp ý của người dân tại địa phương. Thực hiện công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời theo quy định pháp luật trên Trang thông tin điện tử của phường;

kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

f. Triển khai nhiều biện pháp để cải thiện về tỷ lệ người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị triển khai trên địa bàn phường.

3.3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo và hòa giải ở cơ sở. Tổ chức đúng quy định việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

b. Tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của thôn, khu phố và Tổ hòa giải ở cơ sở. Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ của chính quyền và những nội dung khác người dân quan tâm.

c. Các dự án đầu tư, công trình do Nhân dân đóng góp xây dựng, do Nhà nước, các tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ cho phường phải có sự tham gia giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

d. Kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định.

3.4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực quản lý, đặc biệt liên quan đến công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, giải quyết thủ tục hành chính...

b. Công khai, minh bạch kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đúng quy định, đa dạng về hình thức nhằm thông tin đến người dân được biết và thực hiện giám sát.

c. Phối hợp, thực hiện, tạo điều kiện Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

d. Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí; đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý nhà nước tại cơ quan. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí hằng năm. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan.

3.5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

a. Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng; không để tình trạng người dân, tổ chức đi lại nhiều lần để giải quyết hồ sơ; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn. Ứng

dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Thường xuyên kiện toàn và bố trí nhân sự phù hợp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính các cấp đảm bảo trình độ chuyên môn, vững về nghiệp vụ, có khả năng giao tiếp tốt, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, góp phần tăng tỷ lệ hài lòng của người dân.

c. Đề cao vai trò của người đứng đầu cơ quan trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Kiến nghị cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính không cần thiết để giảm thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân.

3.6. Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a. Tuyên truyền nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ người dân biết về lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế; vận động người dân sử dụng dịch vụ thu gom rác thải; quản lý hiệu quả đối với các đơn vị thu gom rác thải trên địa bàn, đảm bảo việc thu gom rác thải thường xuyên, không để tình trạng rác thải tồn đọng rác tại cộng đồng dân cư.

b. Đảm bảo nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất, kinh doanh. Nâng cao tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, kịp thời giải quyết các phản ánh của người dân về chất lượng nguồn nước.

c. Đẩy mạnh tuyên truyền về an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong Nhân dân. Triển khai các biện pháp bảo đảm về an ninh, trật tự trên địa bàn.

d. Tăng tỷ lệ các trường được đánh giá, phân loại đạt chuẩn, nhất là đạt chuẩn quốc gia.

e. Sử dụng các phương thức, phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong cung ứng dịch vụ công.

3.7. Đối với nội dung “Quản trị môi trường”

a. Thực hiện tốt quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường tại địa phương. Thông tin đến người dân biết công tác quản lý nhà nước về môi trường, nghĩa vụ bảo vệ môi trường của các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi không tuân thủ cam kết bảo vệ môi trường.

b. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tài nguyên nước, giữ gìn nguồn nước sạch, chống ô nhiễm nguồn nước, phát triển sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung, nông nghiệp và chế biến sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

3.8. Đối với nội dung “Quản trị điện tử”

a. Triển khai đảm bảo tiến độ thực hiện kế hoạch chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số của Ủy ban nhân dân phường. Tuyên truyền, phổ biến để người dân biết các tiện ích, ứng dụng công nghệ thông tin, địa chỉ truy cập, nơi cung cấp thông tin chỉ dẫn, biểu mẫu hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử phường.

b. Thực hiện phổ biến Luật An ninh mạng, kịp thời phản hồi, giải thích, giải quyết các phản ánh của người dân qua môi trường mạng, các ứng dụng trực tuyến, mạng xã hội để minh bạch thông tin hoạt động của chính quyền các cấp.

c. Cán bộ, công chức thực hiện đúng quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, đúng quy định pháp luật, cải thiện hiệu quả quản trị điện tử.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê phường

a. Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

b. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện của cán bộ, công chức phường.

c. Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức UBND phường, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ.

d. Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND thị xã giao.

e. Định kỳ báo cáo UBND thị xã, phòng Nội vụ thị xã và Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường

a. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

b. Chủ trì, phối hợp với cán bộ và công chức có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường.

3. Công chức Tài chính - Kế toán phường

a. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính của phường.

b. Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

4. Công chức Văn hóa - Xã hội theo dõi lĩnh vực Văn hóa, thông tin phường

Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan tổng hợp, theo dõi, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền số, xã hội số trên địa bàn phường theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt và theo Kế hoạch này.

5. Đòi Truyền thanh phường

Phối hợp với cán bộ, công chức và các ngành có liên quan phường tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của các Chỉ số: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của phường trong năm 2023.

6. Đề nghị MTTQ, các hội, đoàn thể chính trị - xã hội phường

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng việc triển khai các nội dung theo kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức các hội thi, hội diễn tuyên truyền về công tác Cải cách hành chính trên địa bàn phường.

Đề nghị cán bộ, công chức và các ngành có liên quan phường tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Công chức Văn phòng - Thông kê) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ thị xã;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND;
- CT, các PCT UBND phường;
- Cán bộ, công chức, các ngành UBND phường;
- Mặt trận, các hội đoàn thể phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Trưởng các khu phố;
- Lưu: VT, (CCHC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hóa

